

CÔNG TY TNHH KIẾN TẠO KHÔNG GIAN ZENTAD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TẠO KHÔNG GIAN ZENTAD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ZENTAD SPACE CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ZENTAD SPACE.C

2. Mã số doanh nghiệp: 0110260339

3. Ngày thành lập: 22/02/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Trung, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964611988

Fax:

Email: zentad.space@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, gạch, vải gạch, sơn, vécni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim, ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác, thiết bị lắp đặt vệ sinh: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...	4663
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm bằng vật liệu composite như nắp cống hố ga, song chắn rác, ống dẫn nước, ống dẫn xăng dầu hóa chất	4669
8.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
9.	Trồng cây lâu năm khác	0129
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ hoạt động đầu giá)	8299
11.	Giáo dục nhà trẻ	8511
12.	Giáo dục mẫu giáo	8512

13.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	6810
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: khảo sát xây dựng lập thiết kế quy hoạch xây dựng thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng tư vấn giám sát thi công xây dựng kiểm định xây dựng tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng giám sát thi công xây dựng: Giám sát công tác xây dựng công trình, giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình - Dịch vụ kiến trúc bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kiến trúc trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị; Thiết kế kiến trúc cảnh quan; Thiết kế nội thất; Chỉ dẫn đặc điểm kỹ thuật kiến trúc công trình; Đánh giá kiến trúc công trình; Thẩm tra thiết kế kiến trúc	7110
16.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
17.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
18.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tẩm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
20.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701

21.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: + Giấy ăn, giấy lau chùi, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dẹt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: Giấy vệ sinh, băng vệ sinh; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nền và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, album và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dẹt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dẹt; - Sản xuất nhãn hiệu; - Sản xuất giấy lọc và bìa giấy; - Sản xuất ống chỉ, suốt chỉ bằng giấy và bìa giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn; - Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải; - Sản xuất vàng mã các loại.	1709
22.	Sản xuất hoá chất cơ bản (trừ hóa chất Nhà nước cấm)	2011
23.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
25.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
26.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
27.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
28.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
29.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
30.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
31.	Đúc sắt, thép	2431
32.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
33.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
36.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
37.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
38.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
39.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791

41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
43.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
44.	Bốc xếp hàng hóa	5224
45.	Chuyển phát	5320
46.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
48.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
49.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. Cung cấp suất ăn công nghiệp.	5629
50.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
51.	Hoạt động chiếu phim	5914
52.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
53.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
54.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bằng vật liệu composite như nắp cống hố ga, song chắn rác, ống dẫn nước, ống dẫn xăng dầu hóa chất.... Sản xuất thiết bị hệ thống ống xả vải, hệ thống đổ rác	3290
55.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
56.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
57.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
58.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
59.	Xây dựng nhà không để ở	4102
60.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
61.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
62.	Xây dựng công trình điện	4221
63.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

64.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
65.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn.	4229
66.	Xây dựng công trình thủy	4291
67.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
68.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
69.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. (không bao gồm chia tách với cải tạo đất)	4299
70.	Phá dỡ (trừ hoạt động dò, nổ mìn)	4311
71.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động dò, nổ mìn)	4312
72.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
73.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, màu, véc ni, kính xây dựng, gạch, xi măng, vải bạt, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh, ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác, thiết bị lắp đặt vệ sinh: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su...	4752
74.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
75.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
76.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
77.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
78.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN CHÍ HẢI

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/11/1988 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001088013385

Ngày cấp: 27/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Trung, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Trung, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN CHÍ HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/11/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001088013385

Ngày cấp: 27/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Trung, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Trung, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội